**ĐẶC TẢ USECASE**

**Đăng ký**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Đăng ký tài khoản |
| **Mô tả:** | Đăng ký trên hệ thống website để tạo tài khoản cho người dùng để đăng nhập vào hệ thống. |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Sơn Hải Đăng |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng chưa đăng nhập vào hệ thống * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập trang đăng ký 3. Người dùng nhập thông tin đăng ký 4. Hệ thống kiểm tra thông tin đăng ký 5. Hệ thống tạo tài khoản mới 6. Gửi email xác nhận 7. Hệ thống thông báo thành công và hoàn tất đăng ký  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Một tài khoản mới được tạo và lưu trong cơ sở dữ liệu * Email xác thực được gửi đến địa chỉ email đã đăng ký * Người dùng được thông báo thành công và cần xác thực tài khoản qua email * Thất bại: * Tài khoản mới không được tạo * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng và cho phép người dùng chỉnh sửa thông tin đăng ký để thử lại | |
| **Ngoại lệ:**   * Email đã được sử dụng: * Nếu email đã đươc sử dụng để đăng ký tài khoản khác, hệ thống hiển thông báo lỗi “Email đã tồn tại, vui lòng sử dụng email khác” * Định dạng email: * Nếu địa chỉ email không đúng định dạng, hệ thống hiển thông báo lỗi “Email không đúng định dạng” * Mật khẩu không đủ mạnh: * Nếu mật khẩu không đủ đáp ứng yêu cầu về độ mạnh của mật khẩu, hệ thông hiển thông báo lỗi “Mật khẩu không đủ mạnh, vui lòng nhập mật khẩu có ít nhất 8 kí tự, bao gồm chữ hoa, chữ thường, số và kí tự đặc biệt” * Thông tin bắt buộc: * Nếu người dùng không điền đầy đủ các thông tin bắt buộc, hệ thống hiển thông báo lỗi “Vui lòng điền vào mục này” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Đăng nhập**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Đăng nhập |
| **Mô tả:** | Người dùng đăng nhập vào hệ thống sử dụng các dịch vụ hoặc thực hiện các chức năng của người dùng |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã có tài khoản đã đăng ký trên hệ thống * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống webiste 2. Người dùng truy cập trang đăng nhập 3. Người dùng nhập thông tin đăng nhập 4. Người dùng nhấn nút “Đăng nhập” 5. Hệ thống xác nhận thông tin đăng nhập 6. Hiển thị thông báo thành công  * Điều kiện cuối * Thành công: * Người dùng được xác thực và có thể truy cập vào hệ thống * Hệ thống chuyển hướng đến trang chủ hoặc trang người dùng cần tài khoản đăng nhập * Thất bại: * Người dùng vẫn ở trang đăng nhập * Hệ thống thông báo lỗi phù hợp và cho phép người dùng thử lại | |
| **Ngoại lệ:**   * Thông tin đăng nhập không hợp lệ: * Nếu email hoặc mật khẩu không đúng, hệ thống hiện thông báo lỗi “Tên tài khoản hoặc Mật khẩu của bạn không đúng, vui lòng thử lại” * Thông tin bắt buộc: * Nếu các trường thông tin bắt buộc nhập bỏ trống, hê thống hiển thông báo lỗi “Vui lòng điền vào mục này” * Tài khoản chưa xác thực: * Nếu tài khoản chưa xác thực sau khi đăng ký, hệ thống hiển thông báo lỗi “Tài khoản của bạn chưa xác thực, vui lòng kiểm tra email để xác thực tài khoản” * Tài khoản bị khóa: * Nếu tài khoản bị khóa do nhập sai mật khẩu nhiều lần, hệ thống hiện thông báo lỗi “Tài khoản của bạn đã bị khóa, vui lòng liên hệ qua hotline để được hỗ trợ” * Quên mật khẩu: * Nếu người dùng quên mật khẩu, hệ thống sẽ hướng dẫn khôi phục mật khẩu như gửi một liên kết đến địa chỉ email để người dùng đặt lại mật khẩu * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Tìm kiếm sản phẩm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Tìm kiếm sản phẩm |
| **Mô tả:** | Tìm kiếm sản phẩm trên hệ thống website để có thể xem thông tin và thực hiện mua sắm,.. |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: Không có * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng nhập từ khóa tìm kiếm vào ô tìm kiếm trên giao diện 3. Người dùng nhấn nút “Tìm kiếm” hoặc “Enter” 4. Hệ thống xử lí yêu cầu tìm kiếm 5. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Danh sách sản phẩm phù hợp được hiển thị cho người dùng * Người dùng có thể xem chi tiết hoặc thêm sản phẩm vào giỏ hàng,... * Thất bại: * Hệ thống hiển thông báo lỗi tương ứng * Người dùng vẫn ở trạng thái ban đầu và có thể thử lại với từ khóa khác | |
| **Ngoại lệ:**   * Sản phẩm không tồn tại: * Nếu không có sản phẩm nào phù hợp với yêu cầu tìm kiếm của người dùng, hệ thống hiển thông báo “Không tìm thấy sản phẩm phù hợp” và gợi ý các sản phẩm khác * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem sản phẩm theo danh mục**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem sản phẩm theo danh mục |
| **Mô tả:** | Người dùng xem danh sách các sản phẩm thuộc một danh mục cụ thể mà họ quan tâm |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: Không có * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng chọn danh mục sản phẩm 3. Hệ thống nhận yêu cầu và xử lí 4. Hệ thống hiện thị danh sách sản phẩm theo danh mục 5. Người dùng xem các sản phẩm trong danh mục  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Danh sách sản phẩm thuộc danh mục được chọn hiển thị cho người dùng * Người dùng có thể xem chi tiết hoặc thêm sản phẩm vào giỏ hàng,.. * Thất bại: * Hệ thống hiển thị thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể chọn danh mục khác hoặc thử lại sau | |
| **Ngoại lệ:**   * Danh mục không tồn tại: * Nếu danh mục được chọn không tồn tại, hệ thống hiển thông báo lỗi “Danh mục bạn chọn không tồn tại” và gợi ý danh mục cho người dùng * Danh mục không có sản phẩm: * Nếu danh mục được chọn không có sản phẩm nào, hệ thống thông báo “Không có sản phẩm” và gợi ý người dùng chọn danh mục khác * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem sản phẩm theo thương hiệu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem sản phẩm theo thương hiệu |
| **Mô tả:** | Người dùng xem danh sách các sản phẩm thuộc một thương hiệu cụ thể mà họ quan tâm |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: Không có * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng chọn thương hiệu 3. Hệ thống nhận yêu cầu và xử lí 4. Hệ thống hiện thị các sản phẩm theo thương hiệu 5. Người dùng xem các sản phẩm của thương hiệu  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Danh sách sản phẩm thuộc thương hiệu đã chọn được hiển thị cho người dùng * Người dùng có thể xem chi tiết hoặc thêm sản phẩm vào giỏ hàng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể chọn thương hiệu khác và thử lại sau | |
| **Ngoại lệ:**   * Thương hiệu không tồn tại: * Nếu người dùng chọn thương hiệu không tồn tại hoặc thương hiệu đã bị xóa, hệ thống hiển thông báo lỗi “Thương hiệu không tồn tại” và gợi ý thương hiệu khác cho người dùng * Thương hiệu không có sản phẩm: * Nếu người dùng chọn thương hiệu không có sản phẩm nào, hệ thống hiển thông báo “Không có sản phẩm” và gợi ý người dùng chọn thương hiệu khác * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem chi tiết sản phẩm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem chi tiết sản phẩm |
| **Mô tả:** | Xem các thông tin chi tiết liên quan đến sản phẩm mà người dùng quan tâm |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã tìm thấy sản phẩm từ danh sách sản phẩm hoặc thông qua kết quả tìm kiếm * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng chọn sản phẩm để xem chi tiết 3. Hệ thống nhận yêu cầu và xử lí 4. Hệ thống hiện thị thông tin sản phẩm chi tiết 5. Người dùng xem chi tiết sản phẩm  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Thông tin chi tiết của sản phẩm được hiện thị cho người dùng * Người dùng có thể xem hoặc thêm sản phẩm vào giỏ hàng,.. * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể quay lại danh sách sản phẩm hoặc tìm kiếm sản phẩm khác | |
| **Ngoại lệ:**   * Sản phẩm không tồn tại: * Nếu sản phẩm được chọn không tồn tại hoặc đã xóa khỏi hệ thống, hệ thống thông báo lỗi “Sản phẩm không tồn tại” và gợi ý người dùng quay lại trang danh sách sản phâm * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem đánh giá và nhận xét**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem đánh giá và nhận xét |
| **Mô tả:** | Người dùng xem đánh giá và nhận xét của người dùng khác về một sản phẩm cụ thể |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã chọn được một sản phẩm từ danh sách sản phẩm hoặc thông qua kết quả tìm kiếm * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng chọn sản phẩm để xem đánh giá 3. Hệ thống hiển thị trang chi tiết sản phẩm và danh sách đánh giá, nhận xét của người dùng khác 4. Người dùng xem đánh giá và nhận xét  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Danh sách đánh giá và nhận xét của sản phẩm được hiển cho người dùng * Người dùng có thể xem để có cái nhìn tổng quát về sản phẩm * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể quay lại danh sách sản phẩm hoặc tìm kiếm sản phẩm khác | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có đánh giá và nhận xét: * Nếu sản phẩm không có đánh giá hoặc nhận xét nào từ người dùng khác, hệ thống hiển thông báo “Chưa có đánh giá và nhận xét” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem mã khuyến mãi**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem mã khuyến mãi |
| **Mô tả:** | Người dùng xem các mã khuyến mãi để áp dụng cho các sản phẩm hoặc các đơn hàng mong muốn |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: Không có * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng chọn mục mã khuyến mãi 3. Hệ thống hiện thị danh sách các mã khuyến mãi 4. Người dụng xem mã khuyến mãi  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Danh sách các mã khuyến mãi hiện có hiển thị cho người dùng * Người dùng có thể xem và chọn để sử dụng khi mua hàng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể quay lại vào thời gian cụ thể | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có mã khuyến mãi: * Nếu hiện tại không có mã khuyến mãi nào, hệ thống hiển thông báo “Hiện tại không có mã khuyến mãi” và gợi ý người dùng kiểm tra sau * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Lọc sản phẩm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Lọc sản phẩm |
| **Mô tả:** | Người dùng sử dụng bổ lọc để lọc sản phẩm theo các tiêu chi để tìm kiếm sản phẩm nhanh hơn |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: Không có * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng chọn bộ lọc ( lọc theo giá, danh mục,...) 3. Hệ thống hiện thị danh sách các sản phẩm theo bộ lọc 4. Người dụng xem các sản phẩm  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Danh sách các sản phẩm theo bổ lọc hiển cho người dùng * Người dùng có thể xem chi tiết hoặc thêm sản phẩm vào giỏ hàng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại hoặc liên hệ hỗ trợ | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có sản phẩm phù hợp với tiêu chí: * Nếu hệ thống không tìm thấy sản phẩm phù hợp với tiêu chí lọc của người dùng, hệ thống hiển thông báo “Không tìm thấy sản phẩm” và gợi ý các sản phẩm khác cho người dùng * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

Liên hệ hỗ trợ

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Liên hệ hỗ trợ |
| **Mô tả:** | Người dùng muốn gửi tin nhắn cho hệ thống thông qua giao diện chatbox |
| **Tác nhân chính :** | Tất cả người dùng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: Không có * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng mở chatbox 3. Hệ thống hiện thị giao diện chatbox 4. Người dùng nhập câu hỏi và yêu cầu hỗ trợ 5. Nhân viên phản hổi 6. Người dùng và nhân viên trao đổi thông tin 7. Kết thúc phiên chat  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Vấn đề hoặc yêu cầu của người dùng được giải quyết * Người dùng có thể tiếp tục sử dụng dịch vụ * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể quay lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ qua fanpage | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có nhân viên hỗ trợ: * Nếu không có nhân viên hỗ trợ trực tuyến để trả lời yêu cầu của người dùng, hệ thống hiển thị thông báo “Hiện tại không có nhân viên hỗ trợ, vui lòng để lại tin nhắn và quay lại sau” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**QUẢN LÍ GIỎ HÀNG:**

**Thêm giỏ hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Thêm giỏ hàng |
| **Mô tả:** | Người dùng thêm sản phẩm vào giỏ hàng của họ để chuẩn bị cho quá trình mua hàng và đặt hàng |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã tìm thấy sản phẩm muốn mua trên trang chi tiết sản phẩm * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng chọn sản phẩm thêm vào giỏ hàng 3. Người dùng chọn thuộc tính (nếu có) 4. Người dùng nhấn nút “Thêm giỏ hàng” 5. Hệ thống cập nhật giỏ hàng 6. Hệ thống hiển thị thông báo “Sản phẩm đã được thêm vào giỏ hàng”  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Sản phẩm được thêm vào giỏ hàng của người dùng * Hệ thống cập nhật giỏ hàng và hiên thị thông báo cho người dùng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc chọn sản phẩm khác | |
| **Ngoại lệ:**   * Sản phẩm không tồn tại hoặc đã hết hạn: * Nếu sản phẩm mà không tồn tại trong kho hoặc đã hết hạn, hệ thống hiển thông báo lỗi “Sản phẩm hiện không có sẵn, vui lòng chọn sản phẩm khác” * Số lượng sản phẩm vượt giới hạn hoặc không hợp lê: * Nếu người dùng thêm sản phẩm với số lượng lớn vượt số lượng cho phép, hệ thống hiển thông báo lỗi “Số lượng sản phẩm không đủ, vui lòng chọn số lượng cho phép” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem giỏ hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem giỏ hàng |
| **Mô tả:** | Người dùng xem danh sách các sản phẩm đã thêm vào giỏ hàng để chuẩn bị mua hàng |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã thêm ít nhất một sản phẩm vào giỏ hàng * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang giỏ hàng 3. Hệ thống hiển thị dánh sách sản phẩm có trong giỏ hàng 4. Người dùng xem danh sách sản phẩm được thêm  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Thông tin về sản phẩm được hiển thị cho người dùng * Người dùng có thể cập nhật, xóa hoặc đặt hàng các sản phẩm trong giỏ hàng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc thêm sản phẩm vào giỏ hàng | |
| **Ngoại lệ:**   * Giỏ hàng trống: * Nếu giỏ hàng không có sản phẩm nào, hệ thống hiển thông báo “Giỏ hàng của bạn còn trống” và gợi ý người dùng tiếp tục mua sắm hoặc chuyển hướng về trang chủ * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xóa sản phẩm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xóa sản phẩm |
| **Mô tả:** | Người dùng xóa sản phẩm cụ thể ra khỏi giỏ hàng |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã thêm ít nhất một sản phẩm vào giỏ hàng * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào giỏ hàng 3. Ngươi dùng chọn sản phẩm để xóa 4. Người dùng nhấn nút “Xóa” 5. Hệ thống cập nhật giỏ hàng 6. Hệ thống hiển thị giỏ hàng cập nhật  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Sản phẩm được xóa khỏi giỏ hàng của người dùng * Giỏ hàng được cập nhật và hiển thị cho người dùng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Cập nhật số lượng sản phẩm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Cập nhật số lượng sản phẩm |
| **Mô tả:** | Người dùng cập nhật số lượng của một sản phẩm trong giỏ hàng |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã thêm ít nhất một sản phẩm vào giỏ hàng * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang giỏ hàng 3. Người dùng cập nhật sô lượng mới cho sản phẩm 4. Người dùng nhấn nút “Cập nhật” 5. Hệ thống cập nhật giỏ hàng 6. Hệ thống hiển thị cập nhật giỏ hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Số lượng sản phẩm trong giỏ hàng của người dùng được cập nhật * Giỏ hàng được cập nhật và hiển thị cho người dùng với số lượng và tổng giá mới * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Số lượng không hợp le: * Nếu người dùng cập nhật số lượng không hợp lệ, hệ thống hiển thông báo lỗi “Số lượng không hợp lệ, vui lòng cập nhật với số lượng cho phép” * Sản phẩm không tồn tại: * Nếu sản phẩm người dùng muốn cập nhật không tồn tại trong giỏ hàng (có thể bị xóa trước đó hoặc lỗi hệ thống), hệ thống hiển thông báo lỗi “Sản phẩm không tồn tại trong giỏ hàng” và cập nhật lại giỏ hàng * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

Đặt hàng

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Đặt hàng |
| **Mô tả:** | Người dùng mong muốn hoàn tất quá trình đặt hàng cho sản phẩm mong muốn có trong giỏ hàng |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã thêm ít nhất một sản phẩm vào giỏ hàng * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập giỏ hàng 3. Người dùng nhấn nút “Mua hàng” 4. Người dùng nhập thông tin giao hàng 5. Người dùng chọn mã giảm giá (nếu có) 6. Người dùng chọn phương thức thanh toán 7. Người dùng nhấn nút “Đặt hàng”  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Đơn hàng của người dùng được tạo và lưu trong hệ thống * Người dùng nhận được thông báo tạo đơn hơn thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Thông tin đơn hàng không hợp lệ: * Nếu thông tin giao hàng không hợp lệ hoặc không đầy đủ, hệ thống hiển thông báo lỗi “Thông tin giao hàng không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại” * Phương thức thanh toán không hợp lệ: * Nếu phương thức thanh toán không hợp lệ hoặc không thể thực hiện thanh toán, hệ thống hiển thông báo lỗi “Phương thức thanh toán không hợp lệ, vui lòng chọn phương thức thanh toán khác” * Sản phẩm hết hàng: * Nếu sản phẩm trong giỏ hàng không còn trong kho, hệ thống hiển thông báo lỗi “Sản phẩm trong giỏ hàng đã hết hàng, vui lòng cập nhật lại giỏ hàng” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Thêm địa chỉ nhận hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Thêm địa chỉ nhận hàng |
| **Mô tả:** | Người dùng thêm một địa chỉ nhận hàng cho sản phẩm trong giỏ hàng |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã thêm ít nhất một sản phẩm vào giỏ hàng * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống webste 2. Người dùng truy cập vào giỏ hàng 3. Người dùng tiến hàng mua hàng 4. Người dùng chọn mục địa chỉ nhận hàng 5. Người dùng tùy chọn “Thêm địa chỉ” 6. Người dùng nhập thông tin địa chỉ mới 7. Người dùng lưu địa chỉ mới 8. Hệ thống hiển thị xác nhận  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Địa chỉ giao hàng mới của người dùng được thêm vào hệ thống * Người dùng nhận được thông báo rằng địa chỉ giao hàng được thêm thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Thông tin địa chỉ không hợp lệ: * Nếu thông tin địa chỉ mới không đầy đủ hoặc không hợp lệ, hệ thống hiển thông báo lỗi “Thông tin địa chỉ không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Cập nhật địa chỉ nhận hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Cập nhật địa chỉ nhận hàng |
| **Mục tiêu:** | Người dùng cập nhật địa chỉ nhận hàng cho đơn hàng trong giỏ hàng |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã thêm ít nhất một sản phẩm vào giỏ hàng * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng tiến hành mua hàng 3. Người dùng chọn mục địa chỉ nhận hàng 4. Người dùng chọn địa chỉ để cập nhật 5. Người dùng cập nhật thông tin địa chỉ 6. Người dùng lưu thay đổi 7. Hiển thống hiển thị xác nhận  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Thông tin địa chỉ giao hàng của người dùng được cập nhật trong hệ thống * Người dùng nhận được thông báo cập nhật địa chỉ giao hàng thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Thông tin địa chỉ không hợp lệ: * Nếu thông tin địa chỉ mới không đầy đủ hoặc không hợp lệ, hệ thống hiển thông báo lỗi “Thông tin địa chỉ không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Đánh giá và nhận xét sản phẩm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Đánh giá và nhận xét sản phẩm |
| **Mô tả:** | Người dùng muốn đánh giá và nhận xét một sản phẩm mà họ đã đặt qua những lần trải nghiệm |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã nhận đơn hàng thành công * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang quản lí đơn hàng 3. Người dùng chọn sản phẩm đã “Hoàn thành” 4. Người dùng chọn “Đánh giá sản phẩm” 5. Người dùng đánh giá và nhập nội dung nhận xét 6. Hệ thống hiển thị đánh giá và nhận xét  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Đánh giá của người dùng được lưu vào hệ thống và hiển thỉ trên trang sản phẩm đó * Người dùng nhận được thông báo đánh giá sản phẩm thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Đanh giá không hợp lệ: * Nếu nội dung đánh giá không phù hợp với ngôn từ, hệ thống hiển thông báo lỗi “Nội dung đánh giá không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**QUẢN LÍ ĐƠN HÀNG CÁ NHÂN:**

**Xem đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem đơn hàng |
| **Mục tiêu:** | Người dùng xem danh sách các đơn hàng đã đặt |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã đặt ít nhất một đơn hàng trước đó * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang quản lí tài khoản 3. Người dùng chọn mục “Đơn mua” 4. Hệ thống hiên thị danh sách đơn hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Hển thị danh sách đơn hàng cho người dùng * Người dùng có thể chọn một đơn hàng cụ thể để xem chi tiết nếu muốn * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có đơn hàng nào: * Nếu người dùng không có đơn hàng nào trong danh sách đơn hàng, hệ thống hiển thông báo “Bạn chưa có đơn hàng nào” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem chi tiết đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem chi tiết đơn hàng |
| **Mục tiêu:** | Người dùng xem chi tiết của một đơn hàng đã đặt bao gồm thông tin sản phẩm, trạng thái đơn hàng,.. |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã đặt ít nhất một đơn hàng trước đó * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang “Quản lí tài khoản” 3. Người dùng chọn mục “Đơn mua” 4. Hệ thống hiên thị danh sách đơn hàng 5. Người dùng chọn đơn hàng để xem chi tiết 6. Hệ thống hiển thị chi tiết đơn hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Hiển thị thông tin chi tiết đơn hàng cho người dùng * Hệ thống cập nhật trạng thái hiển thị của đơn hàng nếu có bất kì thay đổi trong quá trình xem đơn hàng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có đơn hàng nào: * Nếu người dùng không có đơn hàng nào trong danh sách đơn hàng, hệ thống hiển thông báo “Bạn chưa có đơn hàng nào” * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu đơn hàng đã bị xóa hoặc lỗi hệ thống, hệ thống hiển thông báo “Đơn hàng không tồn tại, vui lòng kiểm tra lại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Tìm kiếm đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Tìm kiếm đơn hàng |
| **Mục tiêu:** | Người dùng có thể tìm kiếm các đơn hàng cụ thể trên hệ thống dựa trên từ khóa tìm kiếm |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang “Quản lí tài khoản” 3. Người dùng chọn mục “Đơn mua” 4. Hệ thống hiên thị danh sách đơn hàng 5. Người dùng nhập từ khóa tìm kiếm trên ô tìm kiếm 6. Người dùng nhấn nút “Tìm kiếm” 7. Hệ thống hiển thị kết quả tìm kiếm  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Danh sách sản phẩm phù hợp với từ khóa tìm kiếm được hiển thị cho người dùng * Người dùng có thể chọn và xem chi tiết đơn hàng cụ thê * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có đơn hàng phù hợp với kết quản tìm kiếm: * Nếu không có đơn hàng nào phù hợp với từ khóa tìm kiếm, hệ thóng hiển thông báo “Không tìm thấy đơn hàng nào phù hợp với từ khóa tìm kiếm” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Theo dõi trạng thái đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Theo dõi trạng thái đơn hàng |
| **Mục tiêu:** | Người dùng theo dõi trạng thái của các đơn hàng đã đặt để biết thông tin về tiến trình xử lí và giao hàng của đơn hàng đó |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Người dùng đã đặt ít nhất một đơn hàng trước đó * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang “Quản lí tài khoản” 3. Người dùng chọn mục “Đơn mua” 4. Hệ thống hiên thị danh sách đơn hàng 5. Người dùng chọn đơn hàng để xem trạng thái đơn hàng 6. Hệ thống hiển thị chi tiết trạng thái đơn hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Hiển thị thông tin chi tiết trạng thái đơn hàng cho người dùng * Hệ thống cập nhật trạng thái hiển thị của đơn hàng nếu có bất kì thay đổi trong quá trình xem đơn hàng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có đơn hàng nào: * Nếu người dùng không có đơn hàng nào trong danh sách đơn hàng, hệ thống hiển thông báo “Bạn chưa có đơn hàng nào” * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu đơn hàng đã bị xóa hoặc lỗi hệ thống, hệ thống hiển thông báo “Đơn hàng không tồn tại, vui lòng kiểm tra lại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Hủy đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Hủy đơn hàng |
| **Mô tả:** | Người dùng thực hiện hủy bỏ một đơn hàng đã đặt |
| **Tác nhân chính :** | Người dùng đã có tài khoản |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đặt ít nhất một đơn hàng trước đó * Đơn hàng vẫn ở trạng thái cho phép hủy * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang “Quản lí tài khoản” 3. Người dùng chọn mục “Đơn mua” 4. Hệ thống hiên thị danh sách đơn hàng 5. Người dùng chọn một đơn hàng cụ thể để hủy 6. Hệ thống hiển thị chi tiết đơn hàng 7. Người dùng tùy chọn đơn hàng 8. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận hủy đơn hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Đơn hàng của người dùng đã cập nhật trạng thái “Đã hủy” * Người dùng nhận được thông báo đơn hàng đã hủy thành công * Hệ thống cần xử lí các liên quan như hoàn tiền (nếu có), thông báo cho khách hàng,.. * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Đơn hàng không thể hủy: * Nếu đơn hàng đang ở trạng thái không thể hủy, hệ thống hiển thông báo “Đơn hàng của bạn không thể hủy vì đã được xử lí” * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu đơn hàng đã bị xóa hoặc lỗi hệ thống, hệ thống hiển thông báo “Đơn hàng không tồn tại, vui lòng kiểm tra lại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem lịch sử đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem lịch sử đơn hàng |
| **Mục tiêu:** | Người dùng xem lịch sử các đơn hàng đã mua bao gồm thông tin sản phẩm, ngày mua, trạng thái, tổng số tiền,... |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang “Quản lí tài khoản” 3. Người dùng chọn mục “Lịch sử đơn mua” 4. Hệ thống hiên thị danh sách lịch sử đơn hàng 5. Người dùng chọn một đơn hàng cụ thể để xem chi tiết 6. Hệ thống hiển thị chi tiết đơn hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Danh sách các đơn hàng đã đặt trước đây được hiển cho người dùng * Người dùng có thể chọn một đơn hàng cụ thể để xem chi tiết * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Ng ười dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có đơn hàng nào: * Nếu người dùng không có đơn hàng nào trong danh sách lịch sử đơn hàng, hệ thống hiển thông báo “Bạn chưa có đơn hàng nào đã mua” * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu đơn hàng đã bị xóa hoặc lỗi hệ thống, hệ thống hiển thông báo “Đơn hàng không tồn tại, vui lòng kiểm tra lại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Đẵng xuất**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Đăng xuất |
| **Mô tả:** | Người dùng muốn kết thúc phiên làm việc của họ trên hệ thống và đăng xuất khỏi tài khoản cá nhân |
| **Tác nhân chính :** | Người dùng đã có tài khoản |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng tùy chọn “Đăng xuất” 3. Hệ thống xử lí yêu cầu đăng xuất 4. Hệ thống thông báo đăng xuất thành công 5. Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Người dùng được đăng xuất khỏi tài khoản của mình * Hệ thống xóa mọi thông tin phiên làm việc liên quan đến người dùng * Người dùng được chuyển đến trang chủ hoặc trang đăng nhập * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Cập nhật hồ sơ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Cập nhật hồ sơ |
| **Mục tiêu:** | Người dùng muốn cập nhật thông tin cá nhân của họ trên hệ thống |
| **Tác nhân chính :** | Người dùng đã có tài khoản |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang “Quản lí tài khoản” 3. Người dùng chọn mục “Cập nhật hồ sơ” 4. Hệ thống hiển thị thông tin hồ sơ người dùng 5. Người dùng chỉnh sửa thông tin hồ sơ 6. Người dùng lưu thay đổi 7. Hệ thống thông báo cập nhật thành công và trả kết quả cập nhật  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Thông tin hồ sơ của người dùng được cập nhật trong cơ sở dữ liệu * Người dùng được thông báo hồ sơ đã cập nhật thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Thông tin cập nhật không hợp lệ: * Nếu người dùng cập nhật thông tin không phù hợp hoặc thiếu thông tin bắt buộc (ví dụ: nhập số điện thoại không đúng định dạng, bỏ trống,...), hệ thống hiển thông báo lỗi tương ứng * Xác nhận không thành công: * Nếu người dùng không xác nhận cập nhật hoặc hủy bỏ cập nhật, hệ thống vẫn giữ nguyên trạng thái hiện tại và không thay đổi bất kì thông tin nào * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Đổi mật khẩu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Đổi mật khẩu |
| **Mô tả:** | Người dùng muốn thay đổi mật khẩu trên hệ thống |
| **Tác nhân chính :** | Khách hàng |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Người dùng truy cập vào hệ thống website 2. Người dùng truy cập vào trang “Quản lí tài khoản” 3. Người dùng chọn mục “Đổi mật khẩu” 4. Hệ thống hiển thị trang đổi mật khẩu 5. Người dùng nhập thông tin yêu cầu đổi mật khẩu 6. Người dùng gửi yêu cầu đổi mật khẩu 7. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ 8. Hệ thống thông báo cho người dùng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Mật khẩu của người dùng được cập nhật trong cơ sở dữ liệu * Người dùng nhận được thông báo xác nhận mật khẩu đổi thành công * Người dùng có thể sử dụng mật khẩu mới để đăng nhập vào lần sau * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Người dùng có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Mật khẩu hiện tại không đúng: * Nếu người dùng nhập mật khẩu hiện tại không khớp với mật khẩu trên hệ thống, hẹ thống hiển thông báo lỗi “Mật khẩu hiện tại không khớp, vui lòng thử lại” * Mật khẩu mới không hợp lệ: * Nếu người dùng nhập mật khẩu không đúng định dạng, hệ thống hiển thông báo lỗi “Mật khẩu mới không hợp lệ, vui lòng thử lại” * Mật khẩu mới và xác nhận mật khẩu không khớp: * Nếu người dùng nhập mật khẩu mới và xác nhận mật khẩu không khớp, hệ thống hiển thông báo lỗi “Mật khẩu mới và xác nhận mật khẩu không khớp, vui lòng thử lại sau” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**QUẢN LÍ ĐƠN HÀNG**

**Xem danh sách đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem danh sách đơn hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên xem danh sách các đơn hàng khách hàng đã đặt để tiện quản lí các yêu cầu |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quan lí đơn hàng” 3. Nhân viên xem danh sách đơn hàng 4. Hệ thống hiển thị danh sách các đơn hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Nhân viên có thể xem danh sách các đơn hàng một cách chính xác và đầy đủ * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Không có đơn hàng: * Nếu không có đơn hàng nào trong hệ thống, hể thống hiển thông báo “Không có đơn hàng nào” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem chi tiết đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem chi tiết đơn hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên xem chi tiết các đơn hàng mà khách hàng đã đặt bao gồm thông tin sản phẩm, số lượng, giá cả,... |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quan lí đơn hàng” 3. Nhân viên xem danh sách đơn hàng 4. Nhân viên chọn một đơn hàng cụ thể để xem chi tiết 5. Hệ thống hiển thị chi tiết đơn hàng đã chọn  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Nhân viên có thể xem đầy đủ chi tiết đơn hàng * Thông tin được hiển thị chính xác và đầy đủ * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một đơn hàng mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Đơn hàng không tồn tại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Cập nhật trạng thái đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Cập nhật trạng thái đơn hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên cập nhật trạng thái đơn hàng để người dùng dễ dàng nắm đươc tình trạng đơn hàng |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quan lí đơn hàng” 3. Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng 4. Nhân viên chọn đơn hàng cụ thể để cập nhật trạng thái 5. Nhân viên chọn mục cập nhật trạng thái và chọn trạng thái đơn hàng 6. Nhân viên nhấn nút cập nhật 7. Hệ thống kiểm tra, cập nhật trạng thái và thông báo thành công  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Trạng thái đơn hàng được cập nhật trong cơ sở dữ liệu * Nhân viên nhận thông báo xác nhận cập nhật thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một đơn hàng mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Đơn hàng không tồn tại” * Trạng thái không hợp lệ: * Nếu trạng thái không phù hợp với quy trình xử lí đơn hàng (ví dụ: trạng thái đã giao về trạng thái “đang xử lí”), hệ thống hiển thống thông báo lỗi “Trạng thái không hợp lệ” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xóa đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xóa đơn hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên xóa một đơn hàng không hợp lệ hoặc theo yêu cầu của khách hàng |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quan lí đơn hàng” 3. Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng 4. Nhân viên chọn đơn hàng cụ thể để xóa 5. Nhân viên chọn mục xóa đơn hàng 6. Hệ thống yêu cầu xác nhận việc xóa đơn hàng 7. Nhân viên xác nhận yêu cầu xóa đơn hàng 8. Hệ thống cập nhật và thông báo thành công  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Đơn hàng được xóa khỏi cơ sở dữ liệu * Nhân viên nhận thông báo xác nhận xóa đơn hàng thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một đơn hàng mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Đơn hàng không tồn tại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xem lịch sử đơn hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem lịch sử đơn hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên xem chi tiết lịch sử của đơn hàng, bao gồm tất cả thay đổi và cả khi trạng thái chưa và đã hoàn thành |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quan lí đơn hàng” 3. Nhân viên chọn mục “Lịch sử đơn hàng” 4. Nhân viên chọn đơn hàng cụ thể để xem chi tiết lịch sử đơn hàng 5. Hệ thống hiển thị chi tiết lịch sử đơn hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Nhân viên xem đầy đủ lịch sử chi tiết của đơn hàng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một đơn hàng mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Đơn hàng không tồn tại” * Không có lịch sử đơn hàng: * Nếu không có lịch sử đơn hàng nào trong hệ thống, hể thống hiển thông báo “Không có đơn hàng nào” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**QUẢN LÍ KHÁCH HÀNG**

Xem danh sách khách hàng

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem danh sách khách hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên xem danh sách khách hàng đã đăng ký trên hệ thống để liên hệ và hỗ trợ |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quan lí khách hàng” 3. Hệ thống hiển thị danh sách khách hàng 4. Nhân viên xem danh sách khách hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Nhân viên xem đầy đủ thông tin của khách hàng * Nhân viên có thể sử dụng thông tin này để liên hệ và hỗ trợ khách hàng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Khách hàng không tồn tại: * Nếu hệ thống không có khách hàng nào trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo “Không có khách hàng nào” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

Xem danh sách khách hàng

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xem danh sách khách hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên xem danh sách khách hàng đã đăng ký trên hệ thống để liên hệ và hỗ trợ |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quan lí khách hàng” 3. Hệ thống hiển thị danh sách khách hàng 4. Nhân viên xem danh sách khách hàng  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Nhân viên xem đầy đủ thông tin của khách hàng * Nhân viên có thể sử dụng thông tin này để liên hệ và hỗ trợ khách hàng * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Khách hàng không tồn tại: * Nếu hệ thống không có khách hàng nào trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo “Không có khách hàng nào” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Xóa khách hàng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Xóa khách hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên xóa một khách hàng khỏi hệ thống |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quan lí khách hàng” 3. Hệ thống hiển thị danh sách khách hàng 4. Nhân viên chọn khách hàng hàng cụ thể để xóa 5. Nhân viên chọn mục xóa khách hàng 6. Hệ thống yêu cầu xác nhận việc xóa khách hàng 7. Nhân viên xác nhận yêu cầu xóa khách hàng 8. Hệ thống cập nhật và thông báo thành công  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Khách hàng được xóa khỏi cơ sở dữ liệu * Nhân viên nhận thông báo xác nhận xóa khách hàng thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Khách hàng không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một khách hàng mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Khách hàng không tồn tại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

**Cập nhật tài khoản**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Cập nhật tài khoản |
| **Mô tả:** | Nhân viên cập nhật thông tin của khách hàng trên hệ thống |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quan lí khách hàng” 3. Hệ thống hiển thị danh sách khách hàng 4. Nhân viên chọn khách hàng hàng cụ thể để cập nhật thông tin 5. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết của khách hàng 6. Nhân viên chọn mục “ Cập nhật thông tin khách hàng” 7. Nhân viên nhập thông tin mới và nhấn nút “Cập nhật” 8. Hệ thống cập nhật và thông báo thành công  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Thông tin tài khoản đã được cập nhật trong cơ sở dữ liệu * Nhân viên nhận thông báo xác nhận cập nhật thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Thông tin không hợp lệ: * Nếu nhân viên nhập thông tin không hợp lệ hoặc bỏ trống các trường bắt buộc, hệ thống hiển thông báo lỗi “Thông tin không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại” * Khách hàng không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một khách hàng mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Khách hàng không tồn tại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

QUẢN LÍ SẢN PHẨM

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Quản lí sản phẩm |
| **Mô tả:** | Nhân viên quản lí các thông tin sản phẩm trên hệ thống, bao gồm thêm, sửa, xóa,.. |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quản lí sản phẩm” 3. Xem sản phẩm    1. Hệ thống hiển thị danh sách thông tin sản phẩm    2. Nhân viên có thể chọn sản phẩm cụ thể để xem chi tiết 4. Thêm sản phẩm    1. Nhân viên chọn mục “Thêm sản phẩm”    2. Nhân viện nhập thông tin sản phẩm    3. Nhân viên nhất nút “Lưu” để thêm sản phẩm vào hệ thống    4. Hệ thống kiểm tra tính hợp lê và thêm sản phẩm vào cơ sở dữ liệu    5. Hệ thống thông báo thành công cho nhân viên 5. Cập nhật sản phẩm    1. Nhân viên chọn sản phẩm cụ thể để cập nhật    2. Nhân viên cập nhật thông tin sản phẩm    3. Nhân viên nhấn nút “Cập nhật” để câp nhật thông tin    4. Hệ thống kiểm tra và cập nhật thông tin trong cơ sở dữ liệu    5. Hệ thống thông báo cập nhật thành công 6. Xóa sản phẩm    1. Nhân viên chọn một sản phẩm cụ thể để xóa    2. Nhân viên nhấn nút “Xóa” để xóa sản phẩm khỏi hệ thống    3. Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận xóa    4. Nhân viên xác nhận xóa sản phẩm    5. Hệ thống xóa sản phẩm khỏi cơ sở dữ liệu và thông báo xóa thành công 7. Thống kê lượt xem sản phẩm    1. Nhân viên chọn mục “Thống kê lượt xem sản phẩm”    2. Hệ thống hiển thị trang thống kê lượt xem sản phẩm    3. Nhân viên lựa chọn các tùy chọn thống kê    4. Hệ thống hiển thị dữ liệu theo yêu cầu    5. Nhân viên xem và phân tích số liệu 8. Quản lí đánh giá và nhận xét    1. Nhân viên chọn mục “Quản lí đánh giá và nhận xét”    2. Hệ thống hiển thị danh sách đánh giá và nhận xét của sản phẩm    3. Nhân viên chọn một đánh giá cụ thể để quản lí    4. Nhân viên thực hiện các tùy chọn  * Phê duyệt * Xóa đánh giá * Trả lời đánh giá (nếu cần) * Báo cáo phạm vi * Hệ thống cập nhậ trong cơ sở dữ liệu   1. Hệ thống thống báo cho nhân viên về kết quả * Điều kiện cuối: * Thành công: * Sản phẩm mới được thêm, sửa, xóa trong cơ sở dữ liệu * Nhân viên nhận thông báo xác nhận thành công về thêm, sửa, xóa sản phẩm * Nhân viên xem và phân tích dữ liệu thống kê lượt xem thành công * Nhân viên quản lí và đánh giá và nhận xét thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Thông tin không hợp lệ: * Nếu nhân viên nhập thông tin không hợp lệ hoặc bỏ trống các trường bắt buộc khi thêm sản phẩm, hệ thống hiển thông báo lỗi “Thông tin không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại” * Sản phẩm không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một sản phẩm mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Sản phẩm không tồn tại” * Đánh giá và nhận xét không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một đánh giá và nhận xét không tồn tại trện hệ thống, hệ thống hiển thông báo lỗi “Đánh giá hoặc nhận xét không tồn tại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

QUẢN LÍ KHÁCH HÀNG

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Quản lí khách hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên quản lí tài khoản khách hàng trên hệ thống, bao gồm việc xem thông tin, cập nhật tài khoản và xóa tài khoản khi cần thiết |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quản lí khách hàng hàng” 3. Xem khách hàng    1. Hệ thống hiển thị danh sách khách hàng    2. Nhân viên có thể chọn khách hàng cụ thể để xem chi tiết 4. Cập nhật tài khoản khách hàng    1. Nhân viên chọn khách hàng cụ thể để cập nhật thông tin    2. Nhân viên chọn mục “Cập nhật thông tin khách hàng”    3. Nhân viên nhập thông tin mới và nhấn nút “Cập nhật”    4. Hệ thống cập nhật và thông báo thành công    5. Nhân viên chọn đơn hàng cụ thể để xem chi tiết lịch sử đơn hàng    6. Hệ thống hiển thị chi tiết lịch sử đơn hàng 5. Xóa tài khoản    1. Nhân viên chọn khách hàng cụ thể để xóa    2. Nhân viên chọn mục xóa khách hàng    3. Hệ thống yêu cầu xác nhận xóa khach hàng    4. Nhân viên xác nhận yêu cầu xóa khách hàng    5. Hệ thống cập nhật và xóa thành công  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Danh sách khách hàng đã đăng kí tài khoản được hiển thị cho nhân viên * Nhân viên có thể xem chi tiết khách hàng để dễ quản lí * Thông tin tài khoản được cập nhât trong cơ sở dữ liệu khi cạp nhật * Khách hàng được xóa khỏi cơ sở dữ liệu khi xóa tài khoản * Nhân viên nhận thông báo thành công từ hệ thống * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Thông tin không hợp lệ: * Nếu nhân viên nhập thông tin không hợp lệ hoặc bỏ trống các trường bắt buộc khi cập nhật, hệ thống hiển thông báo lỗi “Thông tin không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại” * Khách hàng không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một khách hàng mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Khách hàng không tồn tại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

QUẢN LÍ ĐƠN HÀNG

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Usecase:** | Quản lí đơn hàng |
| **Mô tả:** | Nhân viên quản lí các đơn hàng của khách hàng, bao gồm theo dõi, cập nhật trạng thái và xử lí các đơn hàng liên quan đến đơn hàng |
| **Tác nhân chính :** | Nhân viên |
| **Ngày tạo và cập nhất mới nhất:** | 23/5/2024 |
| **Người tạo:** | Người dùng hệ thống |
| **Phiên bản:** | 3 |
| **Chuỗi sự kiên chính:**   * Điều kiện đầu: * Nhân viên đã đăng nhập vào hệ thống quản lí * Chuỗi liên kết các thông điệp:  1. Nhân viên truy cập vào hệ thống quản lí 2. Truy cập vào trang “Quản lí đơn hàng” 3. Xem đơn hàng    1. Hệ thống hiển thị danh sách đơn hàng    2. Nhân viên có thể chọn đơn hàng cụ thể để xem chi tiết 4. Xem lịch sử đơn hàng    1. Nhân viên chọn mục lịch sử đơn hàng    2. Nhân viên chọn đơn hàng cụ thể để xem chi tiết lịch sử đơn hàng    3. Hệ thống hiển thị chi tiết lịch sử đơn hàng 5. Cập nhật trạng thái đơn hàng    1. Nhân viên chọn đơn hàng cụ thể để cập nhật trạng thái    2. Nhân viên chọn mục “Cập nhật trạng thái” và chọn trạng thái đơn hàng    3. Nhân viên nhấn nút “Cập nhật”    4. Hệ thống cập nhật trạng thái và thông báo thành công 6. Xóa đơn hàng    1. Nhân viên chọn đơn hàng cụ thể để xóa    2. Nhân viện chọn mục xóa đơn hàng    3. Hệ thống yêu cầu xác nhận xóa đơn hàng    4. Hệ thống cập nhật và thông báo thành công  * Điều kiện cuối: * Thành công: * Nhân viên xác nhận và nhận thông báo thành công khi cập nhật hoặc xóa đơn hàng * Hệ thống hiển thị đơn hàng cho nhân viên quản lí * Nhân viên quản lí đơn hàng thành công * Thất bại * Hệ thống thông báo lỗi tương ứng * Nhân viên có thể thử lại sau hoặc liên hệ hỗ trợ kĩ thuật nếu cần | |
| **Ngoại lệ:**   * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một đơn hàng mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Đơn hàng không tồn tại” * Trạng thái không hợp lệ: * Nếu trạng thái không phù hợp với quy trình xử lí đơn hàng (ví dụ: trạng thái đã giao về trạng thái “đang xử lí”), hệ thống hiển thống thông báo lỗi “Trạng thái không hợp lệ” * Đơn hàng không tồn tại: * Nếu nhân viên chọn một đơn hàng mà không tồn tại trong cơ sở dữ liệu, hệ thống hiển thông báo lỗi “Đơn hàng không tồn tại” * Lỗi kết nối mạng: * Nếu có lỗi kết nói với internet, hệt thống hiển thông báo lỗi “Có xảy ra lỗi với kết nối internet, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” * Lỗi hệ thống * Nếu hệ thống gặp lỗi như máy chủ không phản hồi, hệ thống hiển thông báo “Có xảy ra lỗi khi kết nối đến máy chủ, vui lòng kiểm tra và thử lại sau” | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên thuộc tính | Kiểu dữ liệu | Min | Max | PK | Duy nhất | Not null | RB LL | FK | Diễn giải |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |